

Số: 119/2021/QĐST-HNGĐ

*Q, ngày 14 tháng 6 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các điều 29, điều 35, điều 149, điều 397; điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 117/2021/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

*Người yêu cầu:* Anh **Nguyễn Đình T**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Đội 7, thôn Y, xã Đ, huyện Q, thành phố Hà Nội.

*Người yêu cầu:* Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Đội 7, thôn Y, xã Đ, huyện Q, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Anh Nguyễn Đình T và chị Nguyễn Thị H kết hôn hợp pháp có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Q, thành phố Hà Nội ngày 01/9/2010. Do tính tình không hợp nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Hai bên thực sự tự nguyện ly hôn;

[2] Về con chung: Vợ chồng không có 03 con chung là cháu Nguyễn Đình Anh T, sinh ngày 03/6/2011; cháu Nguyễn Thị T, sinh ngày 29/7/2013 và cháu Nguyễn Thị Thúy Q, sinh ngày 16/8/2016. Cả hai bên đều thống nhất giao cả 03 cháu cho anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định khác. Chị H có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con cho chị H cho đến khi có Quyết định thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Anh T, chị H đã tự giải quyết, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình T và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng không có 03 con chung là cháu Nguyễn Đình Anh T, sinh ngày 03/6/2011; cháu Nguyễn Thị T, sinh ngày 29/7/2013 và cháu Nguyễn Thị Thúy Q, sinh ngày 16/8/2016. Cả hai bên đều thống nhất giao cả 03 cháu cho anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định khác. Chị H có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con cho chị H cho đến khi có Quyết định thay đổi khác.

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Không xem xét do đương sự không yêu cầu.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*); Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0000069 ngày 02/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã Đ;
- Lưu: Hồ sơ.

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hữu Thanh**